

Số: 553 /PGDĐT-CNTT
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
CNTT năm học 2017-2018.

Hưng Yên, ngày 18 tháng 9 năm 2017

Kính gửi:

- Các trường MN, TH, THCS;
- Các cơ sở GDMN ngoài công lập.

Thực hiện Chỉ thị số 03/CT-CTUBND ngày 30/8/2017 của Chủ tịch UBND huyện Yên Mỹ về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018 của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Mỹ; Công văn hướng dẫn số 1463/SDDĐT-VP ngày 11/9/2017 của Sở GD&ĐT tỉnh Hưng Yên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2017-2018,

Phòng GD&ĐT huyện Yên Mỹ hướng dẫn triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2017-2018 như sau:

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 (được phê duyệt theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

2. Tập trung xây dựng hệ thống thông tin kết nối liên thông giữa Bộ với các Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục; xây dựng và đưa vào sử dụng thống nhất toàn ngành các cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; triển khai hệ thống phần mềm quản lý trong các trường học; triển khai hệ thống hội nghị truyền hình, tập huấn qua mạng phục vụ toàn ngành; tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

3. Tăng cường sử dụng sổ điện tử trong nhà trường; tập trung xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho bài giảng e-learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học của người học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy-học; xây dựng mô hình ứng dụng CNTT trong công tác điều hành quản lý, dạy và học từ Phòng Giáo dục và Đào tạo đến các cơ sở giáo dục.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

a) Triển khai dự án xây dựng cơ sở dữ liệu toàn ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông của Bộ GD&ĐT đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý giáo

dục một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời cho các cấp từ trường học, Phòng, Sở và Bộ GD&ĐT.

b) Triển khai phần mềm quản lý hành chính điện tử (e-office), quản lý văn bản (đi, đến), quản lý công việc... đảm bảo kết nối các Sở GD&ĐT với Bộ GD&ĐT, giữa Sở với Phòng GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc phục vụ trao đổi thông tin, văn bản chỉ đạo, quản lý điều hành trên môi trường mạng.

c) Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống họp qua mạng (công nghệ web conferencing) tại địa chỉ <http://hop.moet.edu.vn/pgdyenmy> phục vụ họp, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, hội thảo của Phòng với các đơn vị trường học.

d) Triển khai đồng bộ phần mềm quản lý trường học từ mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên. Yêu cầu: triển khai tối thiểu các mô đun quản lý học sinh, đội ngũ, xếp thời khóa biểu; sử dụng công nghệ trực tuyến; đảm bảo kết nối liên thông dữ liệu từ trường đến phòng và về Sở; tăng cường sử dụng sổ điện tử trong quản lý và lưu trữ.

e) Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung toàn ngành của Bộ GD&ĐT, cụ thể là:

- Hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC tại: <http://pegd.moet.gov.vn>

- Phần mềm thống kê số liệu QLGD tại: <http://thongke.moet.gov.vn>

- Phần mềm thống kê CLGD TH tại: <http://eqms.eos.edu.vn>

- Phần mềm thông tin quản lý rủi ro thiên tai ngành giáo dục tại địa chỉ: <http://phongchongthientai.moet.gov.vn>

- Phần mềm Kiểm định chất lượng giáo dục tại địa chỉ: <http://qa.eos.edu.vn>

g) Triển khai các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công phục vụ phụ huynh, học sinh, một số dịch vụ cụ thể:

- Dịch vụ xét tuyển học sinh đầu cấp (cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng).

- Cung cấp miễn phí thông báo điểm học tập và rèn luyện qua tin nhắn OTT, email và website trường học (hạn chế sử dụng hệ thống nhắn tin thu phí qua điện thoại di động).

h) Các trường thường xuyên phổ biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh và nhà trường khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin của Bộ gồm:

- Cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://moet.gov.vn>

- Cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ GD&ĐT tại <http://thituyensinh.vn>

- Công thông tin điện tử của Sở GD&ĐT tại: <http://hungyen.edu.vn>
- Công thông tin của Phòng GD&ĐT tại: <http://pgdmy.hungyen.edu.vn>

2. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá

a) Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh và các nhà trường khai thác kho bài giảng e-Learning của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn> nhằm đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học. Kho bài giảng e-Learning tập hợp các bài giảng có tính tương tác cao, hỗ trợ học sinh tự học, tự ôn tập nâng cao kiến thức, giúp giáo viên tham khảo đổi mới nội dung phương pháp dạy học; tiếp tục khuyến khích giáo viên tham gia xây dựng bài giảng e-learning để đóng góp vào các kho bài giảng của trường, Phòng, Sở và Bộ GD&ĐT.

b) Ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên chủ động tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng, sử dụng phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học. Hạn chế lạm dụng CNTT trong dạy học hoặc ứng dụng một cách miến cưỡng.

c) Tăng cường sử dụng trang “Trường học kết nối” của Bộ GD&ĐT phục vụ trao đổi chuyên môn, đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trong nhà trường.

d) Triển khai giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử (các giải pháp giáo dục thông minh) ở những nơi có điều kiện nhằm ứng dụng những công nghệ tiên tiến, đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy - học. Cần có lộ trình triển khai phù hợp, tổ chức thí điểm để đánh giá, điều chỉnh và hoàn thiện mô hình sao cho phát huy tối đa hiệu quả đầu tư, làm cơ sở để triển khai nhân rộng.

3. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT

Đầu tư hạ tầng CNTT trong các cơ sở giáo dục cần đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo tính sư phạm, có sự đồng thuận của phụ huynh học sinh và có sự phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

a) Các nhà trường hoàn thành nối cáp quang Internet trường học. Khuyến khích nhà trường sử dụng Internet đồng thời của nhiều nhà mạng khác nhau để mở rộng băng thông và ổn định chất lượng kết nối Internet.

b) Trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành: mỗi trường trang bị ít nhất 02 bộ máy tính, 01 máy in và 01 webcam. Mỗi tổ bộ môn trong trường có máy tính dùng chung.

c) Trang bị thiết bị CNTT thiết yếu phục vụ đổi mới phương pháp dạy - học trên lớp học; trang bị đủ máy tính phục vụ dạy-học môn Tin học (tiểu học đạt tỷ lệ 24 học sinh/1 máy tính, trung học cơ sở đạt tỷ lệ 16 học sinh/1 máy tính). Các phòng máy tính phục vụ dạy học phải được nối mạng Internet.

d) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Nội dung bồi dưỡng phải bám sát với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên và cán bộ quản lý. Đề nghị, xem xét, nghiên cứu một số nội dung sau đây để đưa vào các lớp tập huấn một cách phù hợp với thực tiễn:

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường.

- Kỹ năng sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

- Kỹ năng xây dựng bài giảng e-Learning, xây dựng sách giáo khoa điện tử; khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet...

- Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

- Nghiên cứu, tham khảo chuẩn quốc tế vào thí điểm bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng CNTT ở những trường học có điều kiện và yêu cầu cao về nhân lực ứng dụng CNTT.

b) Tăng cường triển khai tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý qua mạng: Bộ GD&ĐT cung cấp Công bồi dưỡng trực tuyến tại <http://taphuan.moet.edu.vn>; hệ thống phòng họp trực tuyến <http://hop.moet.edu.vn/pgdyenmy>; tận dụng có hiệu quả hệ thống họp trực tuyến đã được trang bị ở địa phương và ở các nhà trường.

Lưu ý: Khi triển khai tập huấn, họp qua mạng, các đơn vị phải báo cáo Phòng GD&ĐT để lập danh sách gửi Sở GD&ĐT đăng ký với Cục CNTT tạo lập các khóa đào tạo, bồi dưỡng qua mạng.

5. Khai thác, sử dụng phần mềm tự do nguồn mở

a) Quán triệt và tiếp tục triển khai Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ GD&ĐT quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

b) Tăng cường sử dụng phần mềm tự do nguồn mở vào dạy môn Tin học tại các nhà trường danh sách phần mềm ban hành kèm theo Thông tư 08/2010/TT-BGDĐT).

c) Nghiên cứu áp dụng hệ thống phần mềm mã nguồn mở Nukeviet trong việc xây dựng và triển khai website giáo dục.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT:

a) Phòng GD&ĐT: phân công 01 lãnh đạo phòng phụ trách và 01 chuyên viên làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT.

b) Đối với mỗi nhà trường: phân công một đồng chí trong ban giám hiệu và cán bộ của trường đảm nhận vị trí việc làm CNTT (vị trí việc làm theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT) làm đầu mối theo dõi, phụ trách.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GD&ĐT (một trong 9 nhiệm vụ trọng tâm của ngành GD&ĐT).

3. Tăng cường công tác thể chế: các cơ quan, nhà trường cần ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng các đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

4. Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nhiệm vụ, giải pháp triển khai ứng dụng CNTT năm học 2017-2018 tại văn bản này (bao gồm 2 Phụ lục kèm theo), Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo thực hiện:

1. Xây dựng kế hoạch và báo cáo đầu năm:

- Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2017-2018

- Lập thống kê báo cáo theo biểu mẫu 01, 02, 03 (*kèm theo hướng dẫn này*)

Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2017-2018 và các biểu mẫu thống kê của các đơn vị gửi Phòng GD&ĐT (qua Bộ phận CNTT để tổng hợp) trước ngày 22/9/2017.

2. Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình ứng dụng CNTT giữa năm học và gửi Phòng GD&ĐT (qua Bộ phận CNTT để tổng hợp) trước ngày 15/1/2017.

3. Tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2017-2018 và gửi Phòng GD&ĐT (qua Bộ phận CNTT để tổng hợp) trước ngày 25/5/2018.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Phòng GD&ĐT (qua Bộ phận CNTT, điện thoại: 0988886292, email: cnttym.hungyen@moet.edu.vn) để hỗ trợ, tư vấn triển khai./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Lãnh đạo Phòng;
- Các Bộ phận CM của PGD;
- Website Phòng;
- Lưu: VT, CNTT.

